TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
**LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 37/QĐ-LĐLĐ

*Lai Châu, ngày 04 tháng 12 năm 2023*

# QUYẾT ĐỊNH
## Ban hành Quy chế hoạt động của Uỷ ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh Lai Châu Khóa XIII, Nhiệm kỳ 2023-2028

## BAN CHẤP HÀNH LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

Căn cứ Hướng dẫn số 03/HD-TLĐ, ngày 20/02/2020 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh Lai Châu lần thứ hai, khóa XIII, nhiệm kỳ 2023 - 2028;

Căn cứ Quyết định số 36/QĐ-LĐLĐ, ngày 01/12/2023, Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh Lai Châu khoá XIII, Nhiệm kỳ 2023-2028;

Theo đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh Lai Châu,

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Uỷ ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh khóa XIII, Nhiệm kỳ 2023-2028.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Uỷ ban Kiểm tra, các ban Liên đoàn Lao động tỉnh; Liên đoàn Lao động các huyện, thành phố, các Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức tỉnh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

***Nơi nhận***:
- UBKT Tổng Liên đoàn LĐVN (BC);
- UVBCH, UBKT LĐLĐ tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu VT, UBKT LĐLĐ tỉnh.

**TM. BAN CHẤP HÀNH**
**CHỦ TỊCH**

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
TỈNH LAI CHÂU

**Hoàng Thọ Trung**

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
**LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

# QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA UỶ BAN KIỂM TRA LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH KHÓA XIII, NHIỆM KỲ 2023-2028

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 37/QĐ-LĐLĐ ngày 04 tháng 12 năm 2023 của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh khóa XIII)*

## Chương I
## CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA UỶ BAN KIỂM TRA, UỶ VIÊN UỶ BAN KIỂM TRA LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH

### Điều 1. Chức năng của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh

Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh Lai Châu là cơ quan kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh (BCH LĐLĐ tỉnh) mà trực tiếp, thường xuyên là của Thường trực, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh; thực hiện quyền hạn và trách nhiệm trong kiểm tra, giám sát, xử lý kỷ luật và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của LĐLĐ tỉnh theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và Nghị quyết của BCH LĐLĐ tỉnh.

### Điều 2. Nhiệm vụ của Ủy ban kiểm tra LĐLĐ tỉnh

Uỷ ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh là cơ quan kiểm tra của Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh, có nhiệm vụ sau:

1. Kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam đối với tổ chức công đoàn cùng cấp và cấp dưới.

2. Kiểm tra, giám sát và kiến nghị xử lý kịp thời khi tổ chức, cán bộ, đoàn viên công đoàn cùng cấp và cấp dưới có dấu hiệu vi phạm Điều lệ Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết, chỉ thị và các quy định của công đoàn.

3. Kiểm tra, giám sát việc thu, phân phối, quản lý, sử dụng tài chính, tài sản, hoạt động kinh tế của công đoàn cùng cấp và công đoàn cấp dưới theo quy định của pháp luật, của Tổng LĐLĐ Việt Nam và LĐLĐ tỉnh.

4. Giám sát tổ chức công đoàn, ủy viên ban chấp hành, cán bộ công đoàn cùng cấp và cấp dưới về thực hiện Điều lệ, nghị quyết, chỉ thị, quyết định và các quy định, quy chế của tổ chức công đoàn và quy định của Đảng, Nhà nước.

5. Tham mưu, xử lý kỷ luật tổ chức công đoàn, cán bộ, đoàn viên công đoàn cùng cấp và cấp dưới khi có vi phạm theo quy định.

6. Giải quyết các khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của tổ chức công đoàn; tham gia với các cơ quan chức năng nhà nước và người sử dụng lao động giải quyết khiếu nại, tố cáo của đoàn viên, người lao động theo quy định của pháp luật.

7. Tổ chức bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát của công đoàn đối với ủy viên Ủy ban Kiểm tra công đoàn cùng cấp và cấp dưới.

**Điều 3. Quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ tỉnh**

1. Ủy ban Kiểm tra công đoàn có quyền kiểm tra, giám sát tổ chức công đoàn, ủy viên ban chấp hành công đoàn, cán bộ công đoàn, đoàn viên công đoàn cùng cấp và cấp dưới về thực hiện Điều lệ, nghị quyết và các quy định của tổ chức công đoàn, quy định của Đảng, Nhà nước.

2. Ủy ban Kiểm tra công đoàn được xem xét, quyết định xử lý kỷ luật cán bộ, đoàn viên công đoàn khi có vi phạm theo thẩm quyền quy định xử lý kỷ luật trong tổ chức công đoàn.

3. Ủy viên Ủy ban Kiểm tra công đoàn được học tập, bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát công đoàn; được mời dự các hội nghị của ban chấp hành và đại hội, hội nghị công đoàn cùng cấp.

4. Báo cáo với ban chấp hành công đoàn cùng cấp về hoạt động kiểm tra, giám sát công đoàn và đề xuất các nội dung, chương trình công tác của Ủy ban Kiểm tra công đoàn trong các hội nghị thường kỳ của ban chấp hành công đoàn.

5. Yêu cầu tổ chức công đoàn và người chịu trách nhiệm của tổ chức công đoàn, cán bộ công đoàn, đoàn viên công đoàn được kiểm tra, giám sát có trách nhiệm báo cáo, cung cấp các tài liệu cho công tác kiểm tra, giám sát và trả lời những vấn đề liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát.

6. Báo cáo kết luận kiểm tra, giám sát và đề xuất các hình thức xử lý với cơ quan thường trực của ban chấp hành công đoàn cùng cấp. Những kiến nghị của Ủy ban Kiểm tra công đoàn không được cơ quan thường trực ban chấp hành công đoàn cùng cấp giải quyết, thì Ủy ban Kiểm tra công đoàn có quyền báo cáo với ban chấp hành công đoàn cùng cấp và báo cáo lên Ủy ban Kiểm tra công đoàn cấp trên.

7. Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ tỉnh được sử dụng con dấu riêng theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

**Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra**

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh và Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về mọi hoạt động của ủy ban kiểm tra, thay mặt Ủy ban kiểm tra tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn,

điều hành, kiểm tra các hoạt động của Ủy ban kiểm tra cấp mình và cấp dưới; cụ thể hoá chương trình, Nghị quyết về công tác kiểm tra đã được Ban Chấp hành và tập thể ủy ban kiểm tra nhất trí thông qua.

2. Triệu tập, chủ trì các Hội nghị Uỷ ban Kiểm tra và báo cáo hoạt động, đề xuất chương trình công tác kiểm tra, giám sát với Ban Thường vụ, Ban chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh.

3. Trực tiếp phụ trách một số công việc cụ thể của Ủy ban kiểm tra theo Nghị quyết phân công của Uỷ ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh.

4. Trực tiếp chủ trì các cuộc kết luận kiểm tra, giám sát của Uỷ ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh.

5. Thay mặt ủy ban kiểm tra ký ban hành các văn bản của Uỷ ban kiểm tra: Chương trình, công văn, kế hoạch, thông báo, quyết định, kết luận kiểm tra….

6. Xem xét xử lý kỷ luật cán bộ, đoàn viên theo phân cấp của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

**Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra**

Ngoài việc thực hiện quyền hạn và trách nhiệm của Uỷ viên uỷ ban kiểm tra, Phó Chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh là người giúp Chủ nhiệm, được phân công phụ trách một số mặt công tác của uỷ ban kiểm tra, giải quyết những công việc thuộc thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước Chủ nhiệm về những nội dung đã giải quyết;

1. Thay mặt Chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra giải quyết các công việc khi Chủ nhiệm uỷ quyền; được ký một số văn bản theo phân công.

2. Chịu trách nhiệm trước Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra và Ủy ban kiểm tra về các mặt công tác được phân công phụ trách.

3. Xây dựng chương trình công tác của Ủy ban kiểm tra, tổ chức thực hiện chương trình công tác thuộc phạm vi trách nhiệm được phân công.

4. Tham gia các đoàn kiểm tra của Ủy ban Kiểm tra và theo yêu cầu của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh, sự phân công của Chủ nhiệm.

5. Tổng hợp xử lý thông tin thuộc thẩm quyền của Ủy ban Kiểm tra giữa 2 kỳ họp ủy ban kiểm tra. Chuẩn bị dự thảo báo cáo sơ tổng kết và đề ra Chương trình công tác của ủy ban kiểm tra để tập thể ủy ban kiểm tra thảo luận, quyết định.

**Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của các Ủy viên Ủy ban Kiểm tra**

1. Các Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh có trách nhiệm tham gia các hoạt động của Ủy ban kiểm tra, thực hiện một số nhiệm vụ theo sự phân công của Ủy ban kiểm tra, tham gia đầy đủ các kỳ họp của Ủy ban Kiểm tra

Liên đoàn Lao động tỉnh triệu tập; được cung cấp thông tin tài liệu về lĩnh vực hoạt động của Ủy ban kiểm tra. Các Ủy viên Ủy ban kiểm tra *(không phải là Uỷ viên Ban chấp hành)* được mời dự các kỳ họp thường kỳ của Ban Chấp hành và dự Đại hội, Hội nghị đại biểu Công đoàn tỉnh, (*trừ quyền biểu quyết của Ban Chấp hành)*. Được hưởng chế độ theo quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Liên đoàn Lao động tỉnh.

2. Được cử đến các cấp Công đoàn trong tỉnh để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra theo quy định của Điều lệ công đoàn Việt Nam, được dự các Hội nghị bàn về công tác kiểm tra hoặc những công việc liên quan đến công tác kiểm tra.

3. Uỷ viên Ủy ban kiểm tra chuyên trách có trách nhiệm thường trực giải quyết một số công việc cụ thể theo sự phân công của Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra.

4. Uỷ viên Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh kiêm nhiệm công tác tại các Ban, ngành, Liên đoàn Lao động huyện, thành phố được phụ trách một số mặt công tác do Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh phân công; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và những vấn đề phát sinh đột xuất (nếu có) ở ngành hoặc đơn vị mình liên quan tới nhiệm vụ, công tác kiểm tra của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh. Các Ủy viên Ủy ban kiểm tra kiêm nhiệm (không là biên chế tại cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh) khi được trưng tập tham gia các cuộc kiểm tra, được hưởng chế độ theo quyết định trưng tập của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh.

5. Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh được học tập, bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ về công tác kiểm tra.

## Chương II
## NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA UỶ BAN KIỂM TRA LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH

### Điều 7. Nguyên tắc làm việc của Ủy ban kiểm tra

1. Hoạt động kiểm tra phải tuân theo quy định của pháp luật, Luật Công đoàn và Điều lệ Công đoàn Việt Nam; chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh về nhiệm vụ kiểm tra; bảo đảm chính xác, khách quan, trung thực, công khai, dân chủ, kịp thời; không làm cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng kiểm tra.

2. Ủy ban kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, thiểu số phục tùng đa số.

3. Tại Hội nghị Ủy ban kiểm tra, các ủy viên ủy ban kiểm tra được dân chủ thảo luận và quyết định các công việc thuộc thẩm quyền của ủy ban kiểm tra. Quyết định của ủy ban kiểm tra thực hiện theo nguyên tắc đa số, những ý kiến thiểu số được bảo lưu ghi nhận và báo cáo với Ban Thường vụ hoặc Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh và thực hiện theo quyết định đã được đa số thông qua.

4. Chủ nhiệm *(hoặc người được chủ nhiệm uỷ quyền)* trực tiếp chỉ đạo, điều hành các nội dung, chương trình công tác đã được tập thể UBKT thông qua.

5. Hội nghị thường kỳ của Ủy ban kiểm tra được tổ chức theo Hội nghị thường kỳ của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh, khi cần thiết có thể tổ chức Hội nghị bất thường. Hội nghị của Ủy ban kiểm tra chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số uỷ viên ủy ban kiểm tra có mặt. Các kết luận, Nghị quyết của Ủy ban kiểm tra phải được trên 50% số uỷ viên có mặt dự Hội nghị tán thành.

6. Mọi Uỷ viên ủy ban kiểm tra phải chịu trách nhiệm trước Ủy ban Kiểm tra về những công việc được phân công phụ trách.

7. Hội nghị uỷ ban kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh có nhiệm vụ:

- Thảo luận báo cáo, chương trình hoạt động của uỷ ban kiểm tra để trình Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh.

- Thảo luận những vấn đề về nhân sự thuộc thẩm quyền của uỷ ban kiểm tra, kiến nghị với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh những vấn đề có liên quan đến công tác tổ chức, cán bộ, nhiệm vụ, quyền hạn, chính sách, mối quan hệ của uỷ ban kiểm tra.

- Thảo luận theo nội dung chuyên đề, thảo luận, quyết định những ý kiến khác nhau (nếu có) của kết luận kiểm tra.

- Đánh giá kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát và xem xét xử lý kỷ luật (nếu có).

8. Giữa hai kỳ họp, Ủy ban kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh giao cho Chủ nhiệm hoặc Phó Chủ nhiệm UBKT tổ chức chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện các nội dung công việc đã được tập thể Uỷ ban kiểm tra kết luận, quyết định; ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của Uỷ ban kiểm tra.

**Điều 8. Chế độ làm việc của Ủy ban kiểm tra**

1. Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra hoặc người được Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra uỷ quyền có trách nhiệm thay mặt Ủy ban kiểm tra báo cáo hoạt động và đề xuất nội dung, chương trình công tác của UBKT với Ban chấp hành trong các kỳ họp thường kỳ của Ban chấp hành.

2. Báo cáo và các văn bản có nội dung hướng dẫn, chỉ đạo của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh được gửi tới các Uỷ viên ủy ban kiểm tra và Chủ tịch, các Phó chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh trước khi họp ít nhất 3 ngày.

3. Ngoài các quy định trên, tuỳ theo yêu cầu, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra quy định việc gửi các văn bản của Ủy ban kiểm tra cho các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến nội dung công việc.

**Điều 9. Chế độ báo cáo của Ủy ban Kiểm tra**

1. Chủ nhiệm hoặc người được Chủ nhiệm uỷ quyền có trách nhiệm thay mặt Uỷ ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh báo cáo công tác và đề xuất nội dung, chương trình công tác của Uỷ ban kiểm tra với Ban Chấp hành trong các hội nghị thường kỳ của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh.

2. Báo cáo và các văn bản có nội dung hướng dẫn, chỉ đạo do Uỷ ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh phát hành được gửi tới các uỷ viên UBKT và các Chủ tịch, Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh; uỷ ban kiểm tra Liên đoàn Lao động các huyện, thành phố, Công đoàn ngành.

3. Kết luận kiểm tra cùng cấp và cấp dưới của Uỷ ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh được thông báo tại kỳ họp gần nhất của uỷ ban kiểm tra.

4. Định kỳ, uỷ viên UBKT có trách nhiệm báo cáo kết quả việc thực hiện nội dung, nhiệm vụ công tác được phân công. Khi nhận được các văn bản xin ý kiến, uỷ viên UBKT có trách nhiệm đóng góp ý kiến và thể hiện quan điểm đồng ý hoặc không đồng ý trong văn bản, gửi lại đúng thời hạn yêu cầu. Trường hợp uỷ viên UBKT không tham dự các cuộc họp, hội nghị ( kể cả Hội nghị Ban Chấp hành) phải báo cáo, xin phép Chủ nhiệm Uỷ ban Kiểm tra hoặc người chủ trì Hội nghị.

Ngoài các quy định nêu trên, tuỳ theo yêu cầu nhiệm vụ, công tác theo quy định, Chủ nhiệm UBKT Liên đoàn Lao động tỉnh quyết định việc gửi văn bản, kết luận của Uỷ ban Kiểm tra đến các tổ chức và cá nhân khác.

## Chương III
## MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA UỶ BAN KIỂM TRA LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH

### Điều 10. Với Ủy ban Kiểm tra Tổng LĐLĐ Việt Nam

1. Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ tỉnh chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Tổng LĐLĐ Việt Nam trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra.

2. Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ tỉnh có quyền kiến nghị Ủy ban Kiểm tra Tổng LĐLĐ Việt Nam giải quyết các vấn đề vượt thẩm quyền; kiến nghị giải quyết quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ tỉnh khi bị xâm phạm.

3. Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ tỉnh có trách nhiệm thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo với Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn theo quy định.

### Điều 11. Với Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh

1. Ủy ban Kiểm tra chịu sự lãnh đạo của Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh, tổ chức thực hiện các chỉ thị, Nghị quyết, quy định, quyết định của Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh về công tác tổ chức, cán bộ và chương trình hoạt động kiểm tra, giám sát. Ban

Chấp hành LĐLĐ tỉnh giao cho Ban Thường vụ chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành.

2. Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh quyết định nhân sự Ủy ban Kiểm tra; ban hành Nghị quyết về công tác kiểm tra, giám sát và cụ thể hoá những quy định về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam; thông qua quy chế làm việc, chương trình công tác toàn khóa của Ủy ban Kiểm tra; thông qua báo cáo và chương trình công tác của Ủy ban Kiểm tra hàng năm trong các kỳ họp thường kỳ của Ban Chấp hành.

**Điều 12. Với Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh**

1. Ủy ban Kiểm tra xây dựng dự thảo kế hoạch, chương trình trình Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh xem xét, quyết định; tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn tỉnh Lai Châu, các chỉ thị, Nghị quyết của Ban Chấp hành và Ban Thường vụ; tham gia với các cơ quan chức năng giải quyết khiếu nại, tố cáo của đoàn viên, CNVCLĐ trên địa bàn tỉnh.

2. Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ tỉnh có quyền kiểm tra đồng cấp về quản lý, sử dụng tài chính, tài sản, hoạt động kinh tế công đoàn, về những dấu hiệu vi phạm Điều lệ và các quy định của Công đoàn. Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh có trách nhiệm tạo điều kiện để Ủy ban Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ.

3. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định, những kiến nghị của Ủy ban Kiểm tra với Ban Thường vụ nếu không được giải quyết thì Ủy ban Kiểm tra có quyền báo cáo với Ban chấp hành LĐLĐ tỉnh trong kỳ họp gần nhất.

4. Báo cáo xin ý kiến về xử lý kỷ luật theo thẩm quyền của Ban Thường vụ đối với tổ chức, cán bộ, đoàn viên vi phạm phải xử lý kỷ luật.

**Điều 13. Với các Ban, Văn phòng LĐLĐ tỉnh**

1. Mối quan hệ giữa Ủy ban Kiểm tra với các Ban, Văn phòng LĐLĐ tỉnh là quan hệ phối hợp công tác để thực hiện nhiệm vụ mà nội dung có liên quan đến chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ của các ban và Văn phòng - Tài chính.

2. Khi thực hiện các cuộc kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo... của Ủy ban Kiểm tra, nếu nội dung kiểm tra, giám sát có liên quan đến các Ban, Văn phòng thì các Ban đó và Văn phòng có trách nhiệm giải trình, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra nghiên cứu, báo cáo Ban Thường vụ giải quyết và tham gia giải quyết.

3. Ủy ban Kiểm tra chủ trì, phối hợp với các Ban có liên quan để tổ chức thực hiện kế hoạch, chương trình kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ Công đoàn

Việt Nam.

**Điều 14. Với Công đoàn cấp dưới**

1. Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ tỉnh có quyền tham gia với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ LĐLĐ huyện, thành phố, Công đoàn ngành trong việc kiện toàn tổ chức, chuẩn bị nhân sự Ủy ban Kiểm tra, việc khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ làm công tác kiểm tra của hệ thống công đoàn.

2. Công đoàn cấp dưới chịu sự kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ tỉnh theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

3. Công đoàn cấp dưới có trách nhiệm thực hiện các quyết định, kết luận, thông báo của Đoàn kiểm tra, của Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ tỉnh. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì báo cáo Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh xem xét, giải quyết.

**Điều 15. Với Ủy ban Kiểm tra, cán bộ phụ trách công tác kiểm tra Công đoàn cấp dưới**

1. Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ tỉnh hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát Ủy ban Kiểm tra và cán bộ phụ trách công tác kiểm tra công đoàn cấp dưới thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra; kiến nghị giải quyết các quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ Ủy ban Kiểm tra công đoàn cấp dưới khi bị xâm phạm; đồng thời, giải quyết các kiến nghị của Ủy ban Kiểm tra công đoàn cấp dưới thuộc thẩm quyền theo quy định.

2. Ủy ban Kiểm tra công đoàn cấp dưới chịu sự kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ tỉnh và thực hiện đầy đủ chế độ thông tin báo cáo với Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ tỉnh theo quy định.

**Điều 16.** Mối quan hệ của Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ tỉnh với cơ quan chuyên môn thực hiện theo ủy quyền của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh.

## Chương IV
## ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 17.** Quy chế này được Hội nghị lần thứ hai Ban chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh khóa XIII thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký quyết định ban hành. Ban chấp hành, Ban Thường vụ, Ủy ban kiểm tra, các Ban Liên đoàn Lao động tỉnh và các cấp Công đoàn chịu trách nhiệm thực hiện quy chế này; việc sửa đổi, bổ sung quy chế do Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh quyết định.